

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/DS-ST

Ngày: 26/01/2024.

V/v: “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân.

Bà Thạch Thị Lan Nhung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Trọng Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2023/TLST - DS ngày 12/6/2023 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST - DS ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A (A)

Địa chỉ: số xx N, phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Phó giám đốc phòng quản lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đinh Ngọc H, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ.

Địa chỉ: số 762 H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh năm: 1988, bà Đỗ Thị Thùy D, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: thôn Ngọc Sơn 3, xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông Hoàng, ông H, bà D có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: ngày 08/7/2021 Ngân hàng TMCP A có ký hợp đồng tín dụng số LAH.CN.228.060821 với ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D, theo đó Ngân hàng cho vợ chồng ông H, bà D vay số tiền là 250.000.000đ, thời hạn vay 10 tháng kể từ ngày kế tiếp ngày bên được cấp tín dụng nhận tiền vay lần đầu, lãi suất trong hạn là 9.50% năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông H đã thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất 3865m² thuộc thửa số 29, tờ bản đồ số 282b, bộ bản đồ địa chính xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà được điều chỉnh trang 4 do ông Đặng Văn H nhận thừa kế.

Hợp đồng thế chấp trên đã được công chứng tại văn phòng công chứng Nguyễn Mậu An vào ngày 06/8/2021.

Trong quá trình vay vốn ông H, bà D đã vi phạm hợp đồng tín dụng đối với khoản tiền vay mặc dù ngân hàng đã đôn đốc nhắc nhở nhiều lần nhưng ông H, bà D không có thiện chí trả nợ cho ngân hàng.

Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H, bà D phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc là 250.000.000đồng; Tiền lãi suất trong hạn tính đến ngày xét xử là ngày 26/01/2024 là 5.045.205đồng; lãi quá hạn là 37.969.521đồng; phạt chậm trả lãi, phạt trễ kỳ 1.327.030đồng. Tổng cộng là 294.341.756đồng. Đồng thời, Ngân hàng yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã ký kết để đảm bảo cho thi hành án sau này. Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt bị đơn vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D trình bày: vợ chồng ông, bà có vay của ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) số tiền là 250.000.000đồng, thời hạn vay là 12 tháng, đến hạn trả nợ do hoàn cảnh khó khăn nên vợ chồng ông, bà chưa thanh toán được cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào. Khi vay, vợ chồng ông, bà có thế chấp cho ngân hàng thửa đất số 29, tờ bản đồ 282b, thôn 5, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông, bà trả số tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng ngày 07/8/2021 thì vợ chồng ông, bà đồng ý trả và đề nghị cho vợ chồng ông, bà trả dần cho ngân hàng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông H, bà D vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Đồng thời, vợ chồng ông H, bà D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngày 25/01/2024 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán đã thực hiện việc tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự và Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu buộc ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 250.000.000đồng và tiền nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đồng thời, tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã ký kết để đảm bảo cho thi hành án sau này.

Về án phí: buộc ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Á Châu và bị đơn vợ chồng ông H, bà D có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu và bị đơn ông Đặng Văn H và bà Đỗ Thị Thùy D theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: xuất phát từ việc ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D có thế chấp quyền sử dụng đất và ký vay vốn của Ngân hàng TMCP A. Đến hạn trả nợ ông H, bà D không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H, bà D trả nợ nên cần xác định quan hệ tranh chấp là: “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: qua xem xét lời khai của đương sự đối chiếu với các tài liệu chứng cứ do đương sự xuất trình thì thấy rằng: theo chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện vào ngày 07/8/2021 Ngân hàng TMCP A, có ký hợp đồng tín dụng số LAH.CN.228.060821 với ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D, theo đó Ngân hàng cho vợ chồng ông H, bà D vay số tiền là 250.000.000đồng, thời hạn vay 10 tháng, lãi suất trong hạn là 9.50%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/năm. Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông H đã thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất 3865m² thuộc thửa số 29, tờ bản đồ số 282b, bộ bản đồ địa chính xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà được điều chỉnh trang 4 do ông Đặng Văn H nhận thừa kế. Hợp đồng thế chấp trên đã được công chứng tại văn phòng công chứng Nguyễn Mậu A vào ngày 06/8/2021. Sau khi vay vốn của Ngân hàng thì ông H, bà D đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi suất khi nghĩa vụ đến hạn theo hợp đồng, mặc dù phía ngân hàng đã đôn đốc nhắc nhở nhiều lần.

Xét thấy: ông H, bà D đã ký hợp đồng tín dụng và vay vốn tại Ngân hàng, vay số tiền 250.000.000đồng. Sau khi vay vợ chồng ông H, bà D đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cũng như chưa thực hiện biện pháp bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng để đảm bảo việc trả nợ. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng, cần chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng, buộc vợ chồng ông H, bà D phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 250.000.000đồng cùng với tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là hoàn toàn phù hợp.

Về việc thanh toán nợ: Ngân hàng xác định số nợ của vợ chồng ông H, bà D tính đến ngày 26/01/2024 số tiền gốc là 250.000.000đồng; Tiền lãi trong hạn 5.045.205đồng; lãi quá hạn là 37.969.521đồng; phạt chậm trả lãi, phạt trễ kỳ 1.327.030đồng. Tổng cộng là 294.341.756đồng.

Qua đối chiếu với chứng từ tính lãi của Ngân hàng và các quy định của pháp luật liên quan thì lãi suất Ngân hàng yêu cầu là phù hợp với sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu trả nợ gốc và nợ lãi của Ngân hàng là phù hợp.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng, xét thấy: để đảm bảo cho khoản vay 250.000.000đồng ông H đã thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất nêu trên, qua xem xét các tài liệu chứng cứ do phía Ngân hàng xuất trình và kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ xác định tại thời điểm thế chấp toàn bộ quyền sử dụng đất thế chấp đã được Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà cấp quyền sử dụng đất

cho ông H. Việc thế chấp đã được tiến hành đăng ký theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ, tài sản thế chấp vẫn do ông H đứng tên, không có tranh chấp nên cần tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất cho đến khi vợ chồng ông H, bà D thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng là phù hợp.

[4] *Về chi phí tố tụng*: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn vợ chồng ông H, bà D phải chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng là 1.900.000 đồng để hoàn trả cho Ngân hàng (số tiền này nguyên đơn đã nộp đủ và đã được quyết toán xong).

[5] *Về án phí*: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn vợ chồng ông H, bà D phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; Điều 165; Điều 227, Điều 228; Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” với vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D.

Buộc vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền nợ gốc là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), tiền nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 26/01/2024) là 44.341.756 đồng (Bốn mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi một nghìn bảy trăm năm mươi sáu đồng). Tổng cộng là: 294.342.000 đồng (Hai trăm chín mươi tư triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng). (Đã làm tròn số).

Đồng thời, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 26/01/2024) vợ chồng ông H, bà D còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín

dụng LAH.CN.228.060821 ngày 07/8/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LAH.BĐCN.09.060821 ngày 06/8/2021 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Á Châu với ông H cho đến khi vợ chồng ông H, bà D trả nợ xong cho Ngân hàng.

2. *Về án phí*: buộc bị đơn vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D phải chịu 14.717.000 (Mười bốn triệu bảy trăm mười bảy nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.072.000 (Bảy triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013591 ngày 09/6/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà.

3. *Về chi phí tố tụng khác*: buộc vợ chồng ông Đặng Văn H, bà Đỗ Thị Thùy D phải thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền `thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện Lâm Hà;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sơn Linh